

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN ĐAK PƠ
Số: /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đak Pơ, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Rà soát, xác định đăng ký danh mục, nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025

Kính gửi: Phòng Dân tộc huyện.

Thực hiện Công văn số 312/UBND-DT ngày 25/2/2022 của UBND huyện Đak Pơ về việc rà soát, xác định đăng ký danh mục, nhu cầu kinh phí thực hiện các dự án, tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Ủy ban nhân dân thị trấn Đak Pơ đăng ký như sau: *(theo biểu mẫu gửi kèm)*

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân thị trấn Đak Pơ báo cáo phòng Dân tộc huyện Đak Pơ biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy TT;
- Thường trực HĐND TT;
- Lãnh đạo UBND TT;
- Mặt trận và các Tổ chức Đoàn thể TT;
- Các công chức chuyên môn UBND TT;
- Lưu: VT, Tuấn, Hương_(TP).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ngô Thanh Phong

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN 1: GIẢI QUYẾT TÌNH TRẠNG THIẾU ĐẤT Ở, NHÀ Ở, ĐẤT SẢN XUẤT, NƯỚC SINH HOẠT
GIAI ĐOẠN 2021-2025

ĐVT: Tr. đồng

ST T	Tên xã, phường , thị trần	Hỗ trợ đất ở						Hỗ trợ nhà ở						Hỗ trợ đất sản xuất						Hỗ trợ nước sinh hoạt				
														Hỗ trợ chuyển đổi nghề						Hỗ trợ công trình nước sinh hoạt tập trung				
		Số hộ thụ hưởng (Hộ)	Diệ n tích đất cần hỗ trợ (Ha)	Kinh phí	Trong đó			Số hộ thụ hưởng (Hộ)	Kinh phí	Trong đó			Số hộ thụ hưởng (Hộ)	Chia theo đối tượng thụ hưởng chính sách			Kinh phí	Trong đó			Số hộ thụ hưởng (Hộ)	Số công trình (Cái)	Kinh phí	Vốn đầu tư
					Vốn đầu tư		Vốn vay tín dụng chính sách			Vốn đầu tư		Vốn vay tín dụng chính sách		Mua sắm máy móc nông cụ (hộ)	Học nghề, chuyên nghề phi NN (hộ)	Học nghề, XKLĐ (hộ)		Vốn sự nghiệp		Vốn vay tín dụng chính sách				
NS TW	NS ĐP	NSTW	NS ĐP								NSTW		NS ĐP											
1	Đak Pơ	45	1	3.105	1.800	180	1.125	45	3.105	1.800	180	1.125	62		62		2.170	620		1.550	200	3	9.000	9.000
Tổng cộng		45	1	3.105	1.800	180	1.125	45	3.105	1.800	180	1.125	62	0	62	0	2.170	620	0	1.550	200	3	9.000	9.000

Biểu số 3.1

TỔNG HỢP NHU CẦU GIAI ĐOẠN 2021-2025 TIỂU DỰ ÁN 1-DỰ ÁN 3

TIỂU DỰ ÁN 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân

[illegible]

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TIỂU DỰ ÁN 2-DỰ ÁN 3

TIỂU DỰ ÁN 2: Đầu tư PTSX theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng ĐBDTTS và MN

NỘI DUNG 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên dự án	Mục tiêu dự án	Nội dung thực hiện	Địa bàn thực hiện	Bên liên kết /Đơn vị liên kết	Qui mô dự án (số hộ tham gia, diện tích vùng nguyên liệu (ha)	Chủ đầu tư	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí					Ghi chú
									Tổng số	Vốn Sự nghiệp TW	Vốn Sự nghiệp ĐP	Vốn vay tín dụng chính sách	Vốn huy động khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10,0	11,0	12,0	13,0	14,0	15
I	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị								1.125,0	1.012,5				
II	Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế								1.125,0	1.012,5				
1	Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản: Hỗ trợ giống cây trồng, phân bón, vật nuôi, vật tư sản xuất...	khai thác tiềm năng lợi thế theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có hiệu quả, tạo việc làm nâng cao thu nhập cho hộ dân, giảm nghèo bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Hỗ trợ giống bò cái sinh sản	03 làng trên địa bàn thị trấn		150 hộ	UBND thị trấn	2022-2025	1.125,0	1.012,5				

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN GIAI ĐOẠN 2021-2025 TIỂU DỰ ÁN 2-DỰ ÁN 3

TIỂU DỰ ÁN 2: Đầu tư PTSX theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng ĐBDTTS và MN

NỘI DUNG 3: THÚC ĐẨY KHỞI SỰ KINH DOANH, KHỞI NGHIỆP VÀ THU HÚT ĐẦU TƯ VÙNG ĐBDTTS VÀ MN

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên dự án/Nội dung	Địa bàn thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Qui mô thực hiện (số hộ hưởng lợi,..)	Chủ đầu tư/Chủ trì mô hình	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí thực hiện					Ghi chú
								Tổng	Vốn SN TW	Vốn SN ĐP	Vốn vay tín dụng chính sách	Vốn huy động khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
I	Hỗ trợ xây dựng mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh							146,25	126,75	19,50	0	0	
1	Mô hình Khởi nghiệp kinh doanh ở làng Leng tô, H'ven và Gliêk	Thị trấn Đak Pơ	Thúc đẩy, hỗ trợ quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng hàng hóa, dịch vụ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trong đồng bào dân tộc thiểu số dựa trên tiềm năng, thế mạnh và nguồn tài nguyên sẵn có tại địa phương	Hỗ trợ xây dựng mới mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Hình thành mới 01 mô hình khởi nghiệp kinh doanh ở 03 làng trên địa bàn thị trấn, giải quyết việc làm cho hơn 50 hộ	UBND thị trấn	2022-2025	146,25	126,75	19,50	0	0	

Biểu số 4

**DỰ KIẾN DANH MỤC CÔNG TRÌNH THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI VÙNG
ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN: 2021-2025**

DỰ ÁN 4: Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng dân tộc thiểu số và miền núi

TT	Danh mục dự án	Địa điểm	Nội dung thiết kế (dự kiến)	Vốn dự kiến (2021-2022)			Ghi chú
				Tổng vốn	Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	
	TỔNG SỐ						
I	Đầu tư CSHT các xã ĐBKK, thôn ĐBKK			2.065	1.800	265,0	
a	Hỗ trợ đầu tư CSHT các xã ĐBKK		-	-			
b	Hỗ trợ đầu tư CSHT các thôn ĐBKK		-	-			
1	Làng Leng tô			600	600	0	
	Công trình giao thông	Làng Leng tô	Đường bê tông xi măng L=200m, rộng 3,5m, mác 250, dày 18cm. Hệ thống thoát nước hoàn chỉnh	200	200		
	Công trình thủy lợi nhỏ						
	Nhà văn hóa, Nhà SHCĐ	Làng Leng tô	Bờ kè chắn đất bằng đá hộc L=160m, hệ thống mương thoát nước xung quanh sân thể thao hoàn chỉnh	250	250		
	Công trình giáo dục						
	Công trình nước sinh hoạt	Làng Leng tô	Mở rộng hệ thống nước sinh hoạt, chiều dài 395m, ống chính PVC D42, ống cấp nước vào nhà dân PVC D34	150	150		
2	Làng H'ven			600	600	0	

	Công trình giao thông	Làng H'ven	Đường bê tông xi măng L=200m, rộng 3,5m, mác 250, dày 18cm. Hệ thống thoát nước hoàn chỉnh	200	200		
	Công trình thủy lợi nhỏ						
	Nhà văn hóa, Nhà SHCĐ	Làng H'ven	Sân bê tông xi măng: 360m ² ; Hàng rào lưới B40, chiều dài 40m; Nhà vệ sinh: diện tích 10,5m ²	400	400		
	Công trình giáo dục						
2	Làng Gliêk		-	600	600	0	
	Công trình giao thông	Làng Gliêk	Đường bê tông xi măng L=200m, rộng 3,5m, mác 250, dày 18cm. Hệ thống thoát nước hoàn chỉnh	200	200		
	Công trình thủy lợi nhỏ						
	Nhà văn hóa, Nhà SHCĐ	Làng Gliêk	Xây mới nhà sinh hoạt cộng đồng diện tích: 150m ² ; trụ, sàn, khung sườn bê tông cốt thép, vách tận dụng gỗ cũ	400	400	-	
	Công trình giáo dục						
	Công trình						
c	Đầu tư cứng hóa đường đến trung tâm xã		-				
d	Duy tu, bảo dưỡng công trình CSHT		-	265,0	0,0	265,0	662,50
1	duy tu, bảo dưỡng các công trình thuộc các làng DBKK giai đoạn 2016-2020.	Làng Gliêk; Làng H'ven; Làng Leng tô	Sửa chữa các đoạn đường bê tông xi măng bị hư hỏng, L=500m, đắp đất lề đường, vét rãnh thoát nước; San dọn mặt bằng sân các công trình sân thể thao; sửa chữa thay thế thiết bị hư hỏng của hệ thống nước sạch	265,0	0,0	265,0	

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN

DỰ ÁN 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

TIÊU DỰ ÁN 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDNTN), trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT), trường Phổ thông có học sinh bán trú (trường phổ thông có HSBT) và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS

ĐVT: Triệu đồng

[illegible]

[illegible]

Biểu số 5.2

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN

DỰ ÁN 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiêu đề án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

ĐVT: Triệu đồng

[illegible]

4	Nội dung 4: Chuẩn hóa kỹ năng lao động và kết nối hiệu quả đào tạo và giải quyết việc làm. Cung cấp thông tin thị trường lao động, dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm, kết nối việc làm cho lao động là người DTTS											
5	Nội dung 5: Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học cho các cơ sở GDNN vùng DTTS&MN											
	Tập huấn, bồi dưỡng NCNL cho cán bộ quản lý; người dạy nghề, cán bộ quản lý và đào tạo tại doanh nghiệp được tổ chức	Lớp										
	Hỗ trợ cải tạo, sửa chữa CSVN, mua sắm máy móc, trang thiết bị phục vụ đào tạo	Cơ sở GDNN										
	Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dạy và học	Cơ sở GDNN										
6	Nội dung 6: Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài; Kiểm tra, giám sát đánh giá; xây dựng bộ chỉ số (KPI) để làm cơ sở giám sát và đánh giá việc triển khai các nội dung theo mục tiêu của dự án											
	TỔNG CỘNG				350	0	350					

DỰ ÁN 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp

[illegible]

[illegible]

Biểu số 6

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN DỰ ÁN 6: BẢO TỒN PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH CHƯƠNG TRÌNH MTQG PTKTXH VÙNG ĐB DTTS&MN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung thực hiện	Địa điểm thực hiện	Tổng vốn giai đoạn 2021 -2025	Trong đó			Ghi chú
				Tổng số	Vốn sự Đầu tư	Vốn sự nghiệp	
1	2	3	4	5	6	7	8
I	Nội dung: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		7.250	7.250	4.700	2.550	
a	Vốn đầu tư		4.700	4.700	4.700	0	
1	Hỗ trợ đầu tư xây dựng cho mỗi một điểm đến du lịch tiêu biểu.	Làng Leng tô	800	800	800		
2	Hỗ trợ đầu tư bảo tồn mỗi một làng, bản truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số.	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	900	900	900		
3	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	3.000	3.000	3.000		
4	Hỗ trợ xây dựng mô hình bảo tàng sinh thái nhằm bảo tàng hóa di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, hướng tới phát triển cộng đồng và phát triển du lịch.						
5	Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số						
b	Vốn sự nghiệp		2.550	2.550	0	2.550	
1	Khôi phục, bảo tồn và phát triển bản sắc văn hoá truyền thống cho mỗi dân tộc có khó khăn đặc thù						
2	Khảo sát, kiểm kê, sưu tầm, tư liệu hoá di sản văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số cho mỗi tỉnh vùng đồng bào DTTS và miền núi	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	200	200		200	
3	Tổ chức bảo tồn các loại hình văn hoá phi vật thể (mỗi lễ hội; mỗi mô hình						

	văn hoá truyền thống; mỗi dự án nghiên cứu, phục dựng, bảo tồn; mỗi làng văn hóa truyền thống; mỗi chương trình tuyên truyền, quảng bá văn hoá truyền thống văn hoá các dân tộc thiểu số...)						
4	Hỗ trợ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú người dân tộc thiểu số trong việc lưu truyền, phổ biến hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống và đào tạo, bồi dưỡng những người kế cận	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	100	100		100	
5	Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy, văn hóa phi vật thể						
6	Hỗ trợ hoạt động cho mỗi đội văn nghệ truyền thống						
7	Xây dựng nội dung, xuất bản mỗi ấn phẩm, xuất bản sách, đĩa, đĩa phim tư liệu về văn hoá truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số						
8	Tổ chức Ngày hội, Giao lưu, Liên hoan về các loại hình văn hóa, nghệ thuật truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số (trang phục, nghệ thuật trình diễn dân gian...)	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	400	400		400	
9	Tổ chức mỗi hoạt động thi đấu thể dục, thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	200	200		200	
10	Hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	150	150		150	
11	Hỗ trợ trang thiết bị cho mỗi nhà văn hoá tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	1.500	1.500		1.500	
12	Hỗ trợ chống xuống cấp cho mỗi di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số						

TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN

DỰ ÁN 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Địa điểm thực hiện (xã, thôn)	Qui mô, năng lực thiết kế (Đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình)	Tổng mức đầu tư							Ghi chú
						Tổng vốn	NSTW		NSDP		Vốn tín dụng	Vốn huy động khác	
							Vốn Đầu tư	Vốn sự nghiệp	Vốn Đầu tư	Vốn sự nghiệp			
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	Nội dung 1: Xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào DTTS &MN					900	800			100			
1	Đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm y tế huyện nghèo												
	Đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa công trình...	Công trình											
	Bổ sung trang thiết bị	Thiết bị											
2	Đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm y tế xã					800	800						

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

**TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN DỰ ÁN 8:
THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ GIẢI QUYẾT NHỮNG VẤN ĐỀ CẤP THIẾT
ĐỐI VỚI PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM**

TT	Nội dung thực hiện	Địa điểm thực hiện	Tổng vốn giai đoạn 2021-2025	Trong đó	Ghi chú
				Vốn sự nghiệp	
1	2	3	4	5	6
I	Nội dung 1: Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" góp phần xóa bỏ các định kiến về khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em		200	200	
1	- Xây dựng các nhóm truyền thông tiên phong thay đổi trong cộng đồng	Làng Leng Tô	200	200	
II	Nội dung 2: Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi "nếp nghĩ, cách làm" nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em		200	200	
1	Nhân rộng mô hình tiết kiệm và tín dụng tự quản	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	200	200	
III	Nội dung 3: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện, hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị		200	200	
1	Nâng cao năng lực cho phụ nữ tham gia ứng cử, vận động bầu cử vào cơ quan dân cử	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	200	200	
IV	Nội dung 4: Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng thôn, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng		200	200	
1	Xây dựng chương trình phát triển năng lực bình đẳng giới	Làng Leng tô; làng H'ven; làng Gliêk	200	200	

Biểu số 9.1

**TỔNG HỢP NHU CẦU VỐN TIỂU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 9:
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CÁC DÂN TỘC CÒN GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN,
DÂN TỘC CÓ KHÓ KHĂN ĐẶC THÙ GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

TT	Nội dung thực hiện	Địa điểm thực hiện (thôn, xã)	Số lượng mô hình/ công trình	Số hộ thụ hưởng (hộ)	Tổng vốn giai đoạn 2021 - 2025	Trong đó		Ghi chú
						Vốn sự nghiệp	Vốn tín dụng	
1	2	3	4	5	6	8	9	10
I	Nội dung 1: Sửa chữa cơ sở hạ tầng các thôn, làng theo tiêu chí nông thôn mới							
1	Công trình....							
2	Công trình....							
II	Nội dung 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế							
1	Đối với các hộ dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù							
1.1	Hỗ trợ...							
1.2	Hỗ trợ...							
2	Đối với các hộ dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn							Vốn tín dụng
2.1	Hỗ trợ...							
2.2	Hỗ trợ...							
III	Nội dung 3: Hỗ trợ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, thông tin - truyền thông nâng cao đời sống tinh thần cho đồng bào	6	6	240	975	975		
1	Sưu tầm...							

2	Tổ chức lớp học...							
3	Khôi phục và bảo tồn...	3	3	130	450	450		
4	Các hoạt động thông tin - truyền thông...	3	3	110	525	525		
IV	Hỗ trợ bảo vệ và phát triển các dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù							
1	Đối với bà mẹ mang thai...							
2	Đối với trẻ em dưới 5 tuổi...							
3	Mô hình nâng cao chất lượng dân số...							